

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KIÊN HÙNG**

Số: KHS-COM-OD04/2021
V/v công bố báo cáo tình hình quản trị công ty
năm 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2021

Kính gửi:

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG**

- Mã chứng khoán: KHS

- Địa chỉ: 14A ấp Tân Điền, xã Giục Tượng, Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang

- Điện thoại liên hệ: 02973 912 128

Fax: 02973 912 988

- E-mail: info@kihuseavn.com

- Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Nguyễn Ngọc Anh**

Loại thông tin công bố: ☒ Định kỳ ☐ Bất thường ☐ 24h ☐ Theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2020

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/01/2021 tại đường dẫn: www.kihuseavn.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

1. Báo cáo quản trị năm 2020

2. Danh sách cổ đông lớn, cổ đông nhà nước năm 2020

3. Bảng cung cấp thông tin (file excel)

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

Người UQ CBTT



Nguyễn Ngọc Anh

CÔNG TY CỔ PHẦN
KIÊN HÙNG

Số: 01/2021/KHS-BCQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO Tình hình quản trị công ty Năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIÊN HÙNG**
- Địa chỉ trụ sở chính: 14A ấp Tân Điền, xã Giục Tượng, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang
- Điện thoại: 02973 912 989 Fax: Email: info@kihuseavn.com
- Vốn điều lệ: 120.909.690.000 đồng
- Mã chứng khoán: KHS
- Mô hình quản trị công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/20/NQ-ĐHĐCĐ/KHS	29/04/2020	<p>Thông qua:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020.2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020.4. Tờ trình số 1: Thông qua các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát5. Tờ trình số 2: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2019.6. Tờ trình số 3: Phân phối lợi nhuận, trích lập Quỹ năm 2019, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019, kế hoạch chuyển sắn niên yết chứng khoán.7. Tờ trình số 4: Kế hoạch kinh doanh, kế hoạch lợi nhuận-cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2020; kế hoạch thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020.

		<p>8. Tờ trình số 5: Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.</p> <p>9. Tờ trình số 6: Thông qua ủy quyền ký kết các hợp đồng.</p> <p>10. Tờ trình số 7: Thông qua số lượng, cơ cấu và danh sách các ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III 2020 – 2025.</p> <p>11. Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III 2020 – 2025.</p>
--	--	---

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Quốc Hùng	Chủ tịch HĐQT	29/04/2020	
2	Ông Trần Quốc Dũng	Thành viên HĐQT	29/04/2020	
3	Ông Dương Công Trịnh	Thành viên HĐQT không điều hành	29/04/2020	
4	Ông Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên HĐQT	29/04/2020	
5	Ông Huỳnh Công Luận	Thành viên HĐQT	29/04/2020	
6	Ông Thái Hoàng Long	Thành viên HĐQT độc lập	24/04/2018	29/04/2020
7	Ông Nguyễn Việt Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	24/04/2018	29/04/2020
8	Ông Huỳnh Thanh Dũng	Thành viên HĐQT độc lập	29/04/2020	
9	Ông Trần Việt Trung	Thành viên HĐQT độc lập	29/04/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Quốc Hùng	4/6	67%	Không có ở Kiên Giang
2	Ông Trần Quốc Dũng	6/6	100%	

3	Ông Dương Công Trịnh	6/6	100%	
4	Ông Nguyễn Ngọc Anh	6/6	100%	
5	Ông Huỳnh Công Luận	6/6	100%	
6	Ông Huỳnh Thanh Dũng	3/6	50%	Chưa là TV HĐQT vào quý 1
7	Ông Trần Việt Trung	3/6	50%	Chưa là TV HĐQT vào quý 1

Ghi chú: có 2 cuộc họp để xem xét tình hình sản xuất kinh doanh không ban hành Nghị quyết.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT Công ty Cổ phần Kiên Hùng thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động của Ban điều hành Công ty, bao gồm Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý. Theo đó năm 2020, Ban điều hành của Công ty thực hiện việc tổ chức quản lý đúng theo phân cấp nhiệm vụ và tuân thủ các quy định của Công ty. Ban điều hành cũng đã thực hiện đầy đủ Nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ theo đúng trình tự, nội dung theo các mốc thời gian và thống nhất trong tổ chức thi hành Nghị Quyết.

Tổng Giám đốc thực hiện đúng quyền hạn và nghĩa vụ theo Điều lệ Công ty và HĐQT quy định. Ban Giám đốc công ty, bao gồm Ban Tổng Giám đốc, Ban Giám đốc bốn nhà máy, thực hiện đúng nghĩa vụ của mình, chưa xảy ra tình trạng thất thoát hay các trường hợp tổn hại lợi ích của Công ty.

Năm 2020, trước sự diễn biến phức tạp và lan rộng của dịch bệnh Covid19 đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi hoạt động chủ lực của Công ty là xuất khẩu. Bên cạnh đó tiếp tục là khó khăn về nguyên liệu và sự thay đổi thủ tục khi xuất khẩu sang châu Âu do Thẻ vàng đã tiếp tục ảnh hưởng kế hoạch của Nhà máy đông lạnh và bột cá. Sản lượng nguyên liệu, sản lượng tiêu thụ, doanh thu của các nhà máy đông lạnh và bột cá đều không đạt chỉ tiêu cho năm 2020. Công ty con Aoki cũng gặp phải khó khăn tương tự khiến cho hoạt động không hiệu quả trong các quý cuối năm 2020. Tuy nhiên đối với Nhà máy đông lạnh Thạnh Lộc, chỉ tiêu lợi nhuận vượt gấp đôi kế hoạch, đạt 202%.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không có thành lập tiểu ban

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/20/NQ-HĐQT/KHS	11/03/2020	Thông qua: - Kết quả SXKD năm 2019 - Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019. - Kế hoạch SXKD năm 2020. - Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020. - Kế hoạch hoãn chuyển sản phẩm yếm chứng khoán. - Kế hoạch tạm ứng cổ tức 2019. - Kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.	100%
02	02/20/NQ-HĐQT/KHS	11/03/2020	Thông qua việc mua sắm tài sản, cải tạo và sửa chữa máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất tại các nhà máy và việc cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Kiên Giang.	100%
03	03/20/NQ-HĐQT/KHS	14/04/2020	Thông qua ngày chính thức tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.	100%

04	04/20/NQ-HĐQT/KHS	29/04/2020	Thông qua bầu thành viên HĐQT đảm nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị.	100%
----	-------------------	------------	---	------

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
01	Ông Trương Tuyến Minh	Trưởng Ban	29/04/2020	Cử nhân Kinh tế
02	Ông Ngô Văn Thiện	Thành viên	29/04/2020	Tiến sĩ Tài chính – Ngân hàng
03	Bà Chu Thị Khánh Loan	Thành viên	14/11/2017/ 29/04/2020	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng
04	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	Thành viên	29/04/2020	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Ông Trương Tuyến Minh	4/4	100%	100%	
02	Ông Ngô Văn Thiện	4/4	100%	100%	
03	Bà Chu Thị Khánh Loan	1/4	25%	100%	Không còn là TV BKS
04	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	3/4	75%	100%	Là TV BKS từ tháng 04

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm (và bất thường) theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã thông qua nhiều quyết định bằng hình thức xin ý kiến các thành viên. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ của công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty như sau:
 - Nghị quyết thông qua Kết quả SXKD năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019; Kế hoạch SXKD năm 2020; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020; Kế hoạch hoãn chuyển sản phẩm yếm chứng khoán; Kế hoạch tạm ứng cổ tức 2019; Kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
 - Nghị quyết về việc mua sắm tài sản, cải tạo và sửa chữa máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất tại các nhà máy và việc cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Kiên Giang.
 - Nghị quyết về việc Thông qua ngày chính thức tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2020.

- Nghị quyết về bầu thành viên HĐQT đảm nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; phối hợp cùng với Ban Điều hành chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh để cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, chỉ tiêu lợi nhuận.
- Các công tác khác theo chức năng và thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Trong Ban Điều hành đã có sự phân công phân nhiệm theo từng khối công việc có sự kiểm tra giám sát của các thành viên HĐQT.
- Tổng Giám đốc Công ty cùng với Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực trong điều hành thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, giúp Công ty duy trì lợi nhuận đạt ở mức cao, đảm bảo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.
- Về công tác tài chính kế toán: Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành. Đối với các khoản nợ, Ban điều hành đã chỉ đạo ưu tiên thanh toán các khoản nợ đến hạn để giảm chi phí tài chính. Bên cạnh đó, mối quan hệ với các tổ chức tín dụng, ngân hàng được tăng cường để đảm bảo hạn mức tín dụng về vốn lưu động, vay trung hạn, dài hạn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh 2020 và các năm tiếp theo;
- Về công tác tổ chức nhân sự: Ban điều hành đã chỉ đạo tiến hành sắp xếp, tuyển dụng và bồi dưỡng nhân sự, đánh giá cán bộ tại Văn phòng phù hợp với thực tế kinh doanh tại Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện:

- Ban kiểm soát đã được mời tham dự đầy đủ, tham gia ý kiến tại cuộc họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị Công ty.
- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ về các Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin tài liệu liên quan đến hoạt động, tình hình tài chính của Công ty định kỳ 6 tháng, cả năm.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): không.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trần Quốc Dũng	27/04/1964	Đại học QTKD	2009
2	Ông Nguyễn Ngọc Anh	31/10/1968	Đại học Tài chính kế toán	2019
3	Ông Trần Quốc Hùng	26/11/1989	Thạc sĩ kinh tế	2017

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Tấn Đạt	12/01/1959	Cử nhân kinh tế	2012

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc)

điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: trong năm không phát sinh.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Trần Quốc Hùng		Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc			29/04/2020			TV HĐQT
2	Trần Quốc Dũng		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			29/04/2020			TV HĐQT
3	Nguyễn Ngọc Anh		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc			29/04/2020			TV HĐQT
4	Dương Công Trịnh		Thành viên HĐQT			29/04/2020			TV HĐQT
5	Huỳnh Công Luận		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc NMBC			29/04/2020			TV HĐQT
6	Thái Hoàng Long		Thành viên độc lập HĐQT			24/04/2018	29/04/2020	không còn là TV HĐQT	TV HĐQT
7	Nguyễn Việt Dũng		Thành viên độc lập HĐQT			24/04/2018	29/04/2020	không còn là TV HĐQT	TV HĐQT
8	Huỳnh Thanh Dũng		Thành viên độc lập HĐQT			29/04/2020			TV HĐQT
9	Trần Việt Trung		Thành viên độc lập HĐQT			29/04/2020			TV HĐQT
10	Trương Tuyền Minh		Trưởng Ban Kiểm soát			25/01/2014			TV BKS
11	Ngô Văn Thiện		Thành viên BKS			25/01/2014			TV BKS
12	Chu Thị Khánh Loan		Thành viên BKS			14/11/2017	29/04/2020	không còn là TV BKS	TV BKS

13	Nguyễn Thị Thanh Thúy		Thành viên BKS			29/04/2020			TV BKS
14	Nguyễn Tấn Đạt		Kế toán trưởng			01/06/2012			KTT

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không có.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty:

S T T	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Quốc Hùng		Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc			719.471	5,95%	

	Trần Quốc Dũng		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			3.012.082	24,91%	Cha ruột
	Lâm Thị Hương Mai					1.623.558	13,43%	Mẹ ruột
	Nguyễn Thị Huyền Trang					401.263	3,32%	Vợ
2	Trần Quốc Dũng		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			3.012.082	24,91%	
	Trần Quốc Hiếu					26.282	0,22%	Em ruột
	Trần Duy Đức					5.994	0,05%	Em ruột
	Lâm Thị Hương Mai					1.623.558	13,43%	Vợ
	Trần Quốc Hùng		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc			719.471	5,95%	Con
3	Dương Công Trịnh		Thành viên HĐQT			395.500	3,27%	
	Dương Công Lương					0	0%	Bố
	Phạm Thị Phú					0	0%	Mẹ
	Dương Thị Chiên					0	0%	Chị ruột
	Nguyễn Văn Bảo					0	0%	Anh rể
	Dương Công Duẩn					0	0%	Em ruột
	Vũ Thị Luân					0	0%	Em dâu
	Dương Công Hiệu					0	0%	Em ruột
	Phạm Thị Sinh					2.826	0,02%	Em dâu
	Dương Thị Hoa					0	0%	Em gái
	Nguyễn Vũ Lâm					0	0%	Em rể
	Dương Công Sang					0	0%	Em trai
	Trần Thị Thuý An					0	0%	Em dâu
	Dương Thị Bưởi					0	0%	Em gái
	Vũ Thế Văn					0	0%	Em rể
	Vương Thị Xuân Tâm					0	0%	Vợ
	Dương Nhật Huy					79.100	0,65%	Con
	Dương Nhật Vy					0	0%	Con
4	Nguyễn Ngọc Anh		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc			105.768	0,87%	
	Nguyễn Văn Quý					0	0%	Cha
	Bùi Thị Diễm Trang					0	0%	Vợ
	Nguyễn Quỳnh Như					0	0%	Con ruột
	Nguyễn Anh Khoa					0	0%	Con ruột
	Nguyễn Thị Ánh Tuyết					0	0%	Chị ruột
	Nguyễn Văn Thái					24.860	0,21%	Anh rể
5	Huỳnh Công Luận		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc NMBC			35.784	0,298%	
	Trương Thị Quý					0	0%	Mẹ
	Huỳnh Văn Phải					0	0%	Anh ruột
	Huỳnh Văn Thông					0	0%	Anh ruột
	Huỳnh Văn Kinh							Anh ruột

	Tăng thị Hía				0	0%	Chị dâu
	Nguyễn Thị Yên				0	0%	Chị dâu
	Nguyễn Thị Phi				0	0%	Chị dâu
	Huỳnh Thị Lý				0	0%	Chị ruột
	Huỳnh Hữu Phúc				0	0%	Anh rể
	Huỳnh công Văn				0	0%	Em ruột
	Phan Út Mười				0	0%	Em dâu
6	Huỳnh Thanh Dũng		Thành viên độc lập HĐQT		0	0%	
	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bưu điện Liên Việt chi nhánh Kiên Giang				0	0%	Ông Huỳnh Thanh Dũng là Giám Đốc chi nhánh
	Huỳnh Văn Thoại				0	0%	Cha ruột
	Nam Thị Nở				0	0%	Mẹ ruột
	Nguyễn Thị Ngọc Thảo				0	0%	Vợ
	Huỳnh Đông Nghị				0	0%	Con
	Huỳnh Nhật Minh				0	0%	Con
7	Trần Việt Trung		Thành viên độc lập HĐQT		66	0,001 %	
	Trần Quốc Khanh				0	0%	Cha ruột
	Ngô Thị Chuông				0	0%	Mẹ ruột
	Lương Thị Thuỷ Linh				2.460	0,02%	Vợ
8	Trương Tuyền Minh		Trưởng Ban Kiểm soát		11.300	0.09%	
	Nguyễn Thị Hương				0	0%	Vợ
	Trương Minh Trang				0	0%	Con ruột
	Trương Hoài Thanh				0	0%	Con nuôi
9	Ngô Văn Thiện		Thành viên BKS		0	0%	
	Phan Thị Tuyền				0	0%	Mẹ
	Đường Ngọc Thanh				0	0%	Vợ
	Ngô Bảo Ngọc				0	0%	Con ruột
	Ngô Thành Nhân				0	0%	Con ruột
10	Nguyễn Thị Thanh Thúy		Thành viên BKS		0	0%	
	Nguyễn Văn Tâm				0	0%	Cha ruột
	Quách Thị Ngọc Bích				0	0%	Mẹ ruột
	Vũ Văn Chuẩn				0	0%	Chồng
	Nguyễn Thị Hoàng Oanh				0	0%	Em gái
	Nguyễn Thị Mộng Kiều				0	0%	Em gái
11	Nguyễn Tấn Đạt		Kế toán trưởng		79.100	0,65%	
	Phạm Thị Đa				0	0%	Mẹ
	Lê Thị Hương				0	0%	Vợ

	Nguyễn Thị Việt Yên					0	0%	Con ruột
	Nguyễn Thị Hoàng Mai					0	0%	Con ruột
	Nguyễn Lê Nhật Quang					0	0%	Con ruột
	Nguyễn Trung Sơn					0	0%	Em ruột
	Nguyễn Trung Giang					0	0%	Em ruột
	Nguyễn Trung Tuyền					0	0%	Em ruột
	Nguyễn Thị Kim Thanh					0	0%	Em ruột
	Nguyễn Trung Thành					0	0%	Em ruột
	Nguyễn Trung Vũ					0	0%	Em ruột
	Nguyễn Thị Xuyên					0	0%	Em dâu
	Lê Thị Phương					0	0%	Em dâu
	Vũ Thị Huyền					0	0%	Em dâu
	Nguyễn Thị Nghiên					0	0%	Em dâu
	Nguyễn Thị Liên					0	0%	Em dâu

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP HĐQT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



TRẦN QUỐC HÙNG

Kiên Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2021

BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

STT		Câu hỏi	Phản trả lời
1	Thông tin chung	Mã CK	KHS
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	0%
3		Cơ cấu tổ chức quản lý: chọn 1 trong 2 (1): Theo điểm a khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014 (2): Theo điểm b khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014	<input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
4		Công ty có Ban kiểm toán nội bộ không? (Có/Không)	Không
5		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	01 (một)
6		Ngày ban hành Điều lệ công ty (bản mới nhất)	07/08/2019
7		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014 (Có/Không)	Có
8		Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/Bất thường (nếu có)	29/04/2020 (thường niên)
9		Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông	18/04/2020
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông	30/04/2020
11		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không)	Không
12		Số lần bị SGDCK nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông?	0
13		Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông?	0
14	Hội đồng quản trị	Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị hiện nay?	07 (bảy)
15		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập?	02 (hai)
16		Tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị độc lập/Tổng số thành viên Hội đồng quản trị?	29%
17		Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc không? (Có/Không)	Không
18		Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm?	06 (sáu)
19		Công ty có thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị không? (Có/Không)	Không
20		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	
21	Ban kiểm soát	Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự không? (Có/Không)	Không
22		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên hiện nay?	03 (ba)
23		Số lượng kiểm soát viên là kế toán viên/kiểm toán viên/Số lượng kiểm toán viên là kế toán? (liệt kê cụ thể đối với từng người)	0 (không)
24		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan nếu có)	0 (không)
25		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên nắm giữ chức vụ quản lý?	0 (không)
26		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước đó	0 (không)

27	Vấn đề khác	Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát/Ban kiểm toán nội bộ trong năm	04 (bốn)
28		Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không)	Có
29		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không)	Có
30		Công ty có bị Sờ giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không)	Không

Đại diện tổ chức
Người UQ CBTT



Nguyễn Ngọc Anh



**CÔNG TY CỔ PHẦN
KIÊN HÙNG**

Số: 01-21/KHS-BCQT/CDL

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2021

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán: KHS

Ngày chốt danh sách sở hữu: 08/04/2020

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số CMND	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Trần Quốc Dũng		x	370650222	07/07/2017	3.012.082	24,91%	
2	Trần Quốc Hùng		x	371168241	11/12/2013	719.471	5,95%	
3	Lâm Thị Hương Mai		x	370528284	03/03/2009	1.623.558	13,43%	
4	Trịnh Quang Tiến		x	360443236	02/11/2010	926.656	7,66%	
5	Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam		x	Giấy phép thành lập và hoạt động số 107/UBCK-GP	01/07/2009	1.320.473	10,92%	

Ghi chú: Công ty không có cổ đông nhà nước.

Đại diện tổ chức

Người được UQ CBTT



Nguyễn Ngọc Anh